

Số: 18/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 14 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc tán thành chủ trương điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố Trà Vinh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Công văn số 6264/BNV-CQĐP ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Bộ Nội vụ về xây dựng đề án điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố Trà Vinh;

Căn cứ Chương trình số 22-CTr/TU ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về phát triển kinh tế đô thị tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Thông báo số 78-TB/TU ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về việc thống nhất việc thực hiện mở rộng thành phố Trà Vinh;

Xét Tờ trình số 2323/TTr-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Nghị quyết tán thành chủ trương điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành chủ trương điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố Trà Vinh, với nội dung:

1. Phương án điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố Trà Vinh

a) Điều chỉnh địa giới huyện Châu Thành

- Điều chỉnh toàn bộ 11,78 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 8.787 người của xã Nguyệt Hóa về thành phố Trà Vinh quản lý.

- Điều chỉnh toàn bộ 14,28 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 14.864 người của xã Hòa Thuận về thành phố Trà Vinh quản lý.

- Điều chỉnh toàn bộ 02 ấp: Kinh Xáng, Trì Phong với tổng diện tích tự nhiên 3,45 km² và 3.214 người của xã Hòa Lợi về thành phố Trà Vinh quản lý, sáp nhập vào phường 9.

- Điều chỉnh toàn bộ 04 ấp: Ba Se A, Ba Se B, Ô Chích A, Ô Chích B với tổng diện tích tự nhiên 13,86 km² và 7.983 người của xã Lương Hòa về thành phố Trà Vinh quản lý, sáp nhập vào phường 8.

Phần còn lại của xã Lương Hòa, bao gồm 03 ấp: Sâm Bua, Bình La, Bót Chếch với tổng diện tích tự nhiên 9,11 km² và 5.988 người sáp nhập vào xã Lương Hòa A, giải thể xã Lương Hòa.

- Sau khi điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, đổi tên xã Lương Hòa A thành xã Lương Hòa thuộc huyện Châu Thành.

b) Điều chỉnh địa giới huyện Càng Long

- Điều chỉnh toàn bộ 20,07 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 11.246 người của xã Đại Phước về thành phố Trà Vinh quản lý.

- Điều chỉnh toàn bộ 9,80 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 5.631 người của xã Đại Phúc về thành phố Trà Vinh quản lý.

- Điều chỉnh toàn bộ 22,19 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 14.950 người của xã Phương Thạnh về thành phố Trà Vinh quản lý.

2. Sau khi điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố Trà Vinh

a) Tỉnh Trà Vinh

Sau khi điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố Trà Vinh, số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, giảm 01 đơn vị hành chính cấp xã.

b) Thành phố Trà Vinh sau điều chỉnh:

Sau khi điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố Trà Vinh, diện tích tự nhiên của thành phố tăng 95,43 km², quy mô dân số tăng 66.675 người và số lượng đơn vị hành chính cấp xã tăng 05 đơn vị.

Thành phố Trà Vinh có 163,37 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 180.332 người; có 15 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm: 09 phường

(phường 1, phường 2, phường 3, phường 4, phường 5, phường 6, phường 7, phường 8 và phường 9) và 06 xã (Long Đức, Hòa Thuận, Nguyệt Hóa, Phương Thạnh, Đại Phúc và Đại Phước); có 106 ấp, khóm.

Trong đó:

- Phường 8 có 17,44 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 18.022 người; có 11 khóm, gồm: khóm 1, khóm 2, khóm 4, khóm 5, khóm 6, khóm 7, khóm 8, Ba Se A, Ba Se B, Ô Chích A và Ô Chích B.

- Phường 9 có 15,22 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 16.353 người; có 10 khóm, gồm: khóm 1, khóm 2, khóm 3, khóm 4, khóm 5, khóm 6, khóm 9, khóm 10, Kinh Xáng và Trì Phong.

c) Huyện Châu Thành sau điều chỉnh:

Sau khi điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố Trà Vinh, diện tích tự nhiên của huyện Châu Thành giảm 43,37 km², quy mô dân số giảm 34.848 người và số lượng đơn vị hành chính cấp xã giảm 03 đơn vị.

Huyện Châu Thành có 305,64 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 151.061 người; có 11 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm thị trấn Châu Thành và 10 xã: Đa Lộc, Mỹ Chánh, Thanh Mỹ, Lương Hòa, Song Lộc, Hòa Lợi, Phước Hảo, Hưng Mỹ, Hòa Minh và Long Hòa; có 87 ấp, khóm.

Trong đó:

- Xã Lương Hòa có 32,02 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 18.091 người; có 10 ấp, gồm: Chà Dư, Tân Ngại, Hòa Lạc A, Hòa Lạc B, Hòa Lạc C, Ô Bắp, Đại Tền, Sâm Bua, Bình La và Bót Chéch.

- Xã Hòa Lợi có 12,26 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 10.438 người; có 06 ấp, gồm: Đa Hòa Nam, Đa Hòa Bắc, Qui Nông A, Qui Nông B, ấp Truôn, Chăng Mật.

d) Huyện Càng Long sau điều chỉnh:

Sau khi điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố Trà Vinh, diện tích tự nhiên của huyện Càng Long giảm 52,06 km², quy mô dân số giảm 31.827 người và số lượng đơn vị hành chính cấp xã giảm 03 đơn vị.

Huyện Càng Long có 241,83 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 159.939 người; có 11 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm: thị trấn Càng Long và 10 xã: Mỹ Cẩm, An Trường A, An Trường, Huyền Hội, Tân An, Tân Bình, Bình Phú, Nhị Long Phú, Nhị Long và Đức Mỹ; có 98 ấp, khóm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh hoàn chỉnh hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã để mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố Trà Vinh theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa X - kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023./. *KV*

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Công tác đại biểu - UBND;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- TT.TU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, ngành: Nội vụ, Tư pháp, Cục Thống kê;
- Thành ủy TPTV, Huyện ủy huyện Càng Long, Châu Thành;
- TT.HĐND, UBND cấp huyện;
- Đài PT-TH, Báo Trà Vinh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND.

CHỦ TỊCH



Kim Ngọc Thái